

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Thanh tra của UBND tỉnh Quảng Bình

Thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1104/TTg-KSTT ngày 25/8/2021 về việc triển khai xây dựng Đề án “Phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính” và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Bình báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc lĩnh vực Thanh tra như sau:

I. Kết quả rà soát chung

1. Tổng số TTHC phải rà soát theo yêu cầu: 23 TTHC.
2. Tổng số TTHC đã rà soát: 23 TTHC
3. Số TTHC đề nghị phân cấp: 04 TTHC

Trong đó:

- Phân cấp ngay: 04 TTHC
 - Phân cấp kèm theo các điều kiện bảo đảm khác: 0 TTHC
4. Số TTHC không đề nghị phân cấp: 19 TTHC

II. Tổng hợp phương án phân cấp trong giải quyết TTHC

(Phụ lục I kèm theo)

III. Tổng hợp danh mục TTHC không đề nghị phân cấp

(Phụ lục II kèm theo)

Trên đây là tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án phân cấp trong giải quyết TTHC của UBND tỉnh Quảng Bình trong lĩnh vực Thanh tra, đề nghị Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng CP;
- Thanh tra Chính phủ;
- LĐ UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thắng



Phụ lục I

TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN PHÂN CẤP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC

(Kèm theo Báo cáo số 319 /BC-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC trên CSDLQG	Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC	Phương án phân cấp (PC)					Kiến nghị thực thi	
				Phân cấp ngay		Phân cấp kèm theo điều kiện bảo đảm về nhân lực, kinh phí, CSVC khác...				
				Cơ quan PC được đề xuất	Đề xuất ĐGH gắn với PC	Cơ quan PC được đề xuất	Đề xuất ĐGH gắn với PC	Đề xuất khác để bảo đảm PC hiệu quả (nếu có)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
I	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại									
1	Thủ tục cấp lại Thẻ Thanh tra	1.004409	Thanh tra Chính phủ	Vụ Tổ chức cán bộ	Không					Đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2012/TT-TTCP: - Khoản 1 Điều 3: Thẻ Thanh tra do Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ cấp cho Thanh tra viên để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra. - Điểm b khoản 3 Điều 4: Sửa đổi Phôi Thẻ Thanh tra cho phù hợp với phân cấp; - Khoản 1 Điều 7: Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ có thẩm quyền cấp Thẻ Thanh tra cho Thanh tra viên của các

3

2

								<p>cơ quan thanh tra nhà nước trong phạm vi cả nước.</p> <p>- Điểm c khoản 2 Điều 9: Theo thẩm quyền quản lý, Chánh Thanh tra cấp tỉnh, Chánh Thanh tra Bộ, ngành xem xét, tổng hợp danh sách, gửi văn bản đề nghị Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cấp mới, cấp lại, đổi Thẻ Thanh tra.</p> <p>- Điểm d khoản 2 Điều 9: Căn cứ hồ sơ đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ xem xét, ra quyết định việc cấp lại Thẻ Thanh tra và chỉ đạo việc tiến hành in, cấp lại Thẻ Thanh tra.</p> <p>- Khoản 1 Điều 12: Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ thống nhất quản lý Thẻ Thanh tra trong hệ thống tổ chức thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.</p>
2	Thủ tục cấp mới Thẻ Thanh tra	2.001800	Thanh tra Chính phủ	Vụ Tổ chức cán bộ	Không			<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2012/TT-TTCTP:</p> <p>- Khoản 1 Điều 3: Thẻ Thanh tra do Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ cấp cho Thanh tra viên để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra.</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 4: Sửa đổi Phôi Thẻ Thanh tra cho phù hợp với phân cấp;</p> <p>- Khoản 1 Điều 7: Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ có thẩm quyền cấp Thẻ Thanh tra cho Thanh tra viên của các cơ quan thanh tra nhà nước trong phạm vi cả nước.</p>

3

4

								<p>- Điểm b khoản 3 Điều 8: Theo thẩm quyền quản lý, Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra bộ xem xét, tổng hợp danh sách, gửi văn bản đề nghị Vụ Trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cấp mới, cấp lại, đổi Thẻ Thanh tra;</p> <p>- Điểm c khoản 3 Điều 8: Căn cứ hồ sơ đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Thanh tra Chính phủ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ xem xét, ra quyết định cấp mới, đổi Thẻ Thanh tra và chỉ đạo việc tiến hành in, cấp mới, đổi Thẻ Thanh tra.</p> <p>- Khoản 1 Điều 12: Vụ trưởng Vụ cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ thống nhất quản lý Thẻ Thanh tra trong hệ thống tổ chức thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.</p>
3	Thủ tục đổi Thẻ Thanh tra	1.004410	Thanh tra Chính phủ	Vụ Tổ chức Cán bộ	Không			<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2012/TT-TTCP:</p> <p>- Khoản 1 Điều 3: Thẻ Thanh tra do Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ cấp cho Thanh tra viên để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra.</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 4: Sửa đổi Phôi Thẻ Thanh tra cho phù hợp với phân cấp;</p> <p>- Khoản 1 Điều 7: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ có thẩm quyền cấp Thẻ Thanh tra cho Thanh tra viên của các cơ quan thanh tra nhà nước trong phạm vi cả nước.</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 8: Theo thẩm quyền quản lý, Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra</p>

3

2

									<p>bộ xem xét, tổng hợp danh sách, gửi văn bản đề nghị Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ cấp mới, cấp lại, đổi Thẻ Thanh tra;</p> <p>- Điểm d khoản 3 Điều 8: Căn cứ hồ sơ đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Thanh tra Chính phủ, Vụ Trưởng Vụ tổ chức cán bộ xem xét, ra quyết định cấp mới, đổi Thẻ Thanh tra và chỉ đạo việc tiến hành in, cấp mới, đổi Thẻ Thanh tra.</p> <p>- Khoản 1 Điều 12: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Thanh tra Chính phủ thống nhất quản lý Thẻ Thanh tra trong hệ thống tổ chức thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.</p>
II Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng									
4	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	2.002401	Cơ quan nhà nước có liên quan	Thanh tra huyện	Không				<p>Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 30 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018: Thanh tra huyện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương cùng cấp.</p>







Phụ lục II

TỔNG HỢP DANH MỤC TTHC KHÔNG ĐỀ NGHỊ PHÂN CẤP

(Kèm theo Báo cáo số 319 /BC-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên TTHC (1)	Mã số trên CSDLQG (2)	Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC (3)
I	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại		
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cơ quan Trung ương	2.002406	Bộ trưởng
2	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	2.002408	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	2.002407	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc Sở và cấp tương đương
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cơ quan Trung ương	2.002410	Bộ trưởng
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện	2.002412	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	2.002411	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc Sở và cấp tương đương
7	Thủ tục xét tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Thanh tra	2.001799	Thanh tra Chính phủ
II	Lĩnh vực Giải quyết tố cáo		
8	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cơ quan Trung ương	2.002393	Bộ trưởng
9	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện	2.002395	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
10	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	2.002394	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc Sở và cấp tương đương
III	Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng		
11	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	2.002400	Cơ quan nhà nước có liên quan

12	Thủ tục thực hiện việc giải trình	2.002403	Cơ quan nhà nước có liên quan
13	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002402	Cơ quan nhà nước có liên quan
IV	Lĩnh vực Tiếp công dân		
14	Thủ tục tiếp công dân tại các cơ quan trung ương	2.002176	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Thanh tra Chính phủ
15	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	2.002174	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện
16	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	2.002175	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc Sở và cấp tương đương
V	Lĩnh vực Xử lý đơn thư		
17	Thủ tục xử lý đơn tại các cơ quan trung ương	1.004812	Thanh tra Chính phủ
18	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	2.001879	Văn phòng HĐND&UBND huyện
19	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	2.001899	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Chánh thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở và cấp tương đương